

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2) ngày 28/3/2014.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 họp ngày 28/3/2014 đã tiến hành thảo luận và đi đến thống nhất thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014 của Công ty. Cụ thể như sau:

I. Kế hoạch đầu tư xây dựng

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2014.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú
I	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	479,73	452,76	
A	Đầu tư xây dựng	470,14	436,10	
1	Thủy điện Ngòi Phát, <u>trong đó:</u>	470,14	436,10	
	Xây dựng	277,04	244,92	
	Thiết bị	55,38	37,01	
	Khác (GPMB, tư vấn,...)	34,74	74,63	
	Lãi vay trong TGXD	102,98	79,55	
2	Khu ĐT-TM Thủy Hoa	-		
B	Tiền lương	7,19	13,36	
	Chi phí tiền lương	7,19	13,36	
C	Lao động			
	Tổng số lao động, trong đó	47	94	
	Lao động QLDA		39	
	Lao động vận hành NMTĐ		55	
D	Chi phí khác (ngoài lương)	2,4	3,0	

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Ghi chú
E	Dự phòng chi phí ngoài lương		0,3	
II	Kế hoạch giải ngân	505,325	611,22	
1	Vốn tự có	149,00	63.524	
2	Vốn vay BIDV	189,88	426.247	
3	Vốn vay VDB	166,45	121.445	

II. Kế hoạch SXKD bán điện năm 2014 (tính từ ngày bắt đầu có doanh thu, dự kiến tháng 9/2014)

Theo kế hoạch tiến độ dự án hiện nay: Các tổ máy số 1, số 2 và số 3 sẽ hoàn thành việc đưa vào vận hành chạy thử lần lượt vào các thời điểm 15/5, 30/5 và 15/6/2014. Công tác sản xuất thử sẽ bắt đầu từ tháng 6/2014, đồng thời Công ty sẽ tập trung cao nhất trong việc làm việc với các cơ quan chức năng của Ngành điện để khẩn trương hoàn tất các thủ tục hòa đồng bộ và đủ điều kiện phát điện thương mại. Doanh thu bán điện sẽ được tính từ 01/9/2014, sản lượng điện được tính trong 04 tháng mùa khô (từ tháng 9 đến tháng 12/2014) với tổng công suất dự kiến 94,17 triệu kWh (đạt 30% công suất thiết kế một năm tính đủ cho 3 tổ máy hoạt động). Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của nhà máy trong năm 2014 dự kiến sẽ như sau:

Bảng 1. Kế hoạch sản lượng điện.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014
1	Sản lượng điện SX (kwh)	Kwh	94.170.000
2	Tỷ lệ dùng & tổn thất 1%	Kwh	941.700
3	Slg điện thương phẩm	Kwh	93.228.300
4	Giá bán điện (trước VAT)	đ/Kwh	900
5	Doanh thu	1000 đồng	83.905.470

Bảng 2. Kế hoạch SXKD trong năm 2014

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2014
1	Doanh thu	83.905.470
2	Chi phí hoạt động	7.090.479
3	Khấu hao	54.763.194
4	Trả Lãi vay	70.323.478
5	Lợi nhuận trước thuế	(48.271.681)
6	Thuế TNDN	
7	Lợi nhuận sau thuế	(48.271.681)

Bảng 3. Kế hoạch trả nợ vốn vay Ngân hàng

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2014
1	Ngân hàng BIDV	59.129.037
-	Trả nợ gốc	10.000.000
-	Trả lãi vay	49.129.037
2	Ngân hàng VDB	27.025.441
-	Trả nợ gốc	5.831.000

-	Trả lãi vay	21.194.441
3	Cộng	86.154.478

Bảng 4: Cân đối trả nợ

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Các khoản mục	Năm 2004 (từ tháng 9/2014)
A	Dòng tiền ra	93.244.957
	Chi hoạt động	7.090.479
	Thuế TNDN phải nộp	-
	Trả nợ gốc và lãi vay VDB	27.025.441
	Trả nợ gốc và lãi vay BIDV	59.129.037
B	Dòng tiền vào	83.905.470
	Doanh thu	83.905.470
C	Cân đối trả nợ	(9.339.487)

Kế hoạch trả nợ trên theo hợp đồng tín dụng đã ký với các Ngân hàng. Khi nhà máy bắt đầu phát điện thương mại, Công ty sẽ tiếp tục đàm phán với các Ngân hàng cơ cấu lại lịch trả nợ phù hợp với tình hình sản xuất thực tế của Công ty nhằm đảm bảo cân đối được nguồn trả nợ.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY (2014-2019).

Định hướng 05 năm (2014-2019) tập trung vào các mục tiêu chính như sau:

- ✓ Đầu tư thành công dự án thủy điện Ngòi Phát công suất 72 MW tại tỉnh Lào Cai, đưa vào vận hành, hòa vào lưới điện quốc gia và phát điện thương mại tạo doanh thu ổn định để trả nợ Ngân hàng và cổ tức cho cổ đông;
- ✓ Tìm kiếm cơ hội để tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng ít nhất một dự án thủy điện độc lập quy mô nhỏ dưới 30 MW tại tỉnh Lào Cai và/hoặc vùng Tây Bắc;
- ✓ Tìm kiếm và tham gia vào các dự án kinh doanh khai thác khoáng sản và khai thác VLXD tại Lào Cai là những thế mạnh của tỉnh Lào Cai và phù hợp với định hướng phát triển KT-XH tỉnh Lào Cai được phê duyệt;
- ✓ Điều chỉnh lại quy hoạch, đầu tư và phát triển dự án đô thị thương mại Thủy Hoa tại thành phố Lào Cai thành một mô hình đầu tư và kinh doanh bất động sản có hiệu quả trong khu kinh tế cửa khẩu giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc.
- ✓ Tiến tới hình thành một lực lượng thi công mạnh dựa trên nền tảng khoa học công nghệ tiên tiến nhằm đáp ứng tính chủ động trong hoạt động đầu tư. Đẩy mạnh công tác khoa học và công nghệ, coi đó là một trong các giải pháp quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

(báo cáo chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2013 bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua báo cáo hết nhiệm kỳ của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty (nhiệm kỳ 2009 – 2014).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo hết nhiệm kỳ của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT và Giám đốc công ty (nhiệm kỳ 2009 – 2014).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc không chuyên trách của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và quỹ lương Công ty năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 6. ĐHĐCĐ Giao cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong 03 đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014:

- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức công ty năm 2013, cụ thể:

Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là : 1.589.839.269 đồng

Phương án phân phối như sau:

- + Chia cổ tức năm 2013 : 0 đồng
- + LN để lại chưa phân phối chuyển sang 2014 là : 1.589.839.269 đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thực góp năm 2014 của Công ty, cụ thể như sau:

- 1) **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2;
- 2) **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông;
- 3) **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu;
- 4) **Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán dự kiến:** 6.200.000 cổ phiếu;
- 5) **Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 6) **Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:** 62.000.000.000 đồng (Sáu mươi hai tỷ đồng).
- 7) **Vốn thực góp tính đến 31/12/2013:** 353.296.500.000 đồng
- 8) **Giá trị thực góp dự kiến sau khi chào bán cổ phần:** 415.296.500.000 đồng (bốn trăm mười lăm tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng)
- 9) **Hình thức phân phối:** Chào bán cổ phần riêng lẻ dưới 100 nhà đầu tư
- 10) **Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu:** 100.000 (một trăm nghìn) cổ phiếu
- 11) **Mục đích chào bán:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng đầu tư cho dự án thủy điện Ngòi Phát.
- 12) **Thời gian thực hiện:** Quý 2 và Quý 3 năm 2014
- 13) **Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;
- 14) **Xử lý số lượng cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư không đặt mua hết (nếu có):**

Nếu các cổ đông lớn hiện hữu và nhà đầu tư không mua hết, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

15) **Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn, phối hợp với đơn vị tư vấn để thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phân phối sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019, cụ thể như sau:

1. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT

- + Ông **Nguyễn Ngọc Diệp** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **37.869.025** cổ phần, tương ứng 117% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Ông **Ứng Hồng Vận** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **37.869.025** cổ phần, tương ứng 117% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Ông **Nguyễn Phúc Hoàng** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **28.759.025** cổ phần, tương ứng 89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- + Bà **Mạc Thị Thanh Xuân** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **28.759.025** cổ phần, tương ứng 89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- + Ông **Nguyễn Thanh Hoàn** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **28.759.025** cổ phần, tương ứng 89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

2. Kết quả bầu cử thành viên BKS

- + Ông **Đặng Thanh Huân** trúng cử thành viên BKS công ty với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **32.415.025** cổ phần, tương ứng **100,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Ông **Nguyễn Xuân Dũng** trúng cử thành viên BKS công ty với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **32.408.725** cổ phần, tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- + Ông **Hoàng Trọng Thạch** trúng cử thành viên BKS công ty với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **32.402.725** cổ phần, tương ứng **99,98%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực từ ngày 28/3/2014.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCK Nhà nước (CBTT);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- Webside công ty (đăng tin)
- Thư ký công ty
- TCHC.



Nguyễn Ngọc Diệp